ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1289 /QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 17 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản để xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, Yên Bái trước sáp nhập ban hành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 70/TTr-STP ngày 10 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản để xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân hai tỉnh Lào Cai, Yên Bái trước sáp nhập ban hành.

Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp soạn thảo và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong xây dựng dự thảo văn bản xử lý

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo: Căn cứ Danh mục văn bản ban hành kèm theo Quyết định này, nghiên cứu, xây dựng dự thảo văn bản để xử lý theo đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và các văn bản có liên quan.

2. Cơ quan phối hợp soạn thảo và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm tham gia ý kiến xây dựng dự thảo văn bản để xử lý

văn bản do Ủy ban nhân dân hai tỉnh trước sáp nhập ban hành bảo đảm chất lượng và tính khả thi của văn bản.

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng các dự thảo văn bản xử lý theo quy định.

2. Tổ chức thẩm định các dự thảo văn bản ban hành mới để thay thế các văn bản do Ủy ban nhân dân hai tỉnh trước sáp nhập ban hành theo quy định của pháp luật về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành: Xây dựng; Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường; Công thương; Nội vụ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học Công nghệ; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Quốc Hưng

DANH MỤC
DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN ĐỂ XỬ LÝ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI, TỈNH YÊN BÁI TRƯỚC SÁP NHẬP BAN HÀNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1289/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
Thực hiện xử lý trong Quý II/2026							
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập và phù hợp với quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP Quy định chi tiết về đất trồng lúa, cần thiết ban hành văn bản mới của Ủy ban nhân dân tỉnh để thống nhất mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai, thay thế cho 02 quyết định do Ủy ban nhân dân hai tỉnh trước sáp nhập ban hành gồm **(1)** Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định về mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Yên Bái	- Phạm vi điều chỉnh: quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng + Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa theo quy định của pháp luật + Cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến việc thu, nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng cường hiệu quả sử dụng đất trồng lúa.	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
2	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quy định một số nội dung về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và quy định tại Nghị định số 358/2025/NĐ-CP quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, cần ban hành văn bản của của Uỷ ban nhân dân tỉnh để thay thế 03 quyết định gồm **(1)** Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số nội dung về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai sửa đổi điểm b, điểm c, khoản 2, Điều 5 quy định một số nội dung về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai; **(3)** Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh Yên Bái ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bái	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định một số nội dung về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quá trình quản lý, thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	Đảm bảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo trước ngày 25/5/2026
3	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quy định nội dung	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp,	Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định nội dung, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lào Cai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	chi và mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai	đồng thời bảo đảm việc ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo đảm sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP về thành lập và quản lý Quỹ phòng chống thiên tai được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 63/2025/NĐ-CP, cần ban hành văn bản của Uỷ ban nhân dân tỉnh để thay thế 02 quyết định gồm **(1)** Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định nội dung, mức chi Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh Yên Bái Quy định nội dung và mức chi Quỹ phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Yên Bái.	- Đối tượng áp dụng + Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân Việt Nam. + Tổ chức, cá nhân nước ngoài đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai. + Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan đến quản lý, sử dụng Quỹ.				
4	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, cần ban hành văn bản của Uỷ ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của	- Phạm vi điều chỉnh: quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng + Các cơ quan, sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh. + Ủy ban nhân dân các xã, phường. + Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Công thương	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	Đảm bảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo trước ngày 25/5/2026

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		UBND tỉnh Yên Bái ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Yên Bái.					
5	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần ban hành văn bản của Uỷ ban nhân dân tỉnh thay thế 03 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 Quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 19/7/2024 của UBND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh lào cai ban hành kèm theo quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2022 của ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; **(3)** Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 Quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Yên Bái	Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến các hoạt động thuộc phạm vi quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	Đảm bảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo trước ngày 25/5/2026
6	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo thuộc diện quản lý của UBND tỉnh, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh Lào Cai.	Để bảo đảm phù hợp với tìn hình thực tế của địa phương sau sáp nhập và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thống nhất mô hình quản lý cán bộ của tỉnh, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về công tác quản lý cán bộ để thay thế 02 quyết định gồm **(1)** Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh Lào Cai	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo thuộc diện quản lý của: UBND tỉnh và cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh Lào Cai (trừ đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy quản lý) - Đối tượng áp dụng: cán bộ, người đứng các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo thuộc diện quản lý của UBND tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh Yên Bái Ban hành Quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức vụ đối với công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý					
7	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định xét tặng giải thưởng Văn học - Nghệ thuật, Giải thưởng Báo chí Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và việc thu gọn bộ máy các đơn vị sự nghiệp, trong đó có các đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình, đồng thời để bảo đảm đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 63/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về cơ cấu và mức thưởng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật, Giải thưởng báo chí Lào Cai, cần thiết ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định xét tặng giải thưởng Văn học – Nghệ thuật, Giải thưởng Báo chí Lào Cai để thay thế cho 04 quyết định gồm **(1)** Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh Lào Cai Quy định xét tặng giải thưởng Văn học – Nghệ thuật, Giải thưởng Báo chí Lào Cai; **(2)** Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của	Quy định này quy định về tiêu chí đánh giá, chấm điểm; quy trình và hồ sơ xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật và Giải thưởng Báo chí Lào Cai. - Đối tượng áp dụng + Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Lào Cai: Áp dụng cho các tác giả có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lào Cai và các tác phẩm đã được công bố, xuất bản dưới mọi hình thức theo đúng quy định của Luật Xuất bản và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. + Giải thưởng Báo chí Lào Cai: Tác giả, nhóm tác giả là công dân Việt Nam có tác phẩm Báo chí viết về Lào Cai đã được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh Lào Cai hoặc của Trung ương hằng năm. + Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng các giải thưởng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		UBND tỉnh Yên Bái Quy định về Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm và Giải thưởng Văn học nghệ thuật hàng năm; **(3)** Quyết định 760/2007/QĐ-UBND ngày 30/5/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Quy chế xét tặng giải Báo chí tỉnh Yên Bái; **(4)** Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/6/2012 của UBND tỉnh Yên Bái Về việc sửa đổi Điều 5 Quyết định số 760/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế xét tặng giải Báo chí tỉnh Yên Bái					
8	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập, phù hợp với tổ chức bộ máy nhà nước và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm việc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời phục vụ việc điều hành quản lý nhà nước, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về chế độ báo cáo thay thế cho 03 quyết định gồm **(1)** Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh Lào Cai Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh Lào Cai Thay thế Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02	Phạm vi điều chỉnh: quy định chế độ báo cáo định kỳ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước nhằm phục vụ yêu cầu quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Đối tượng áp dụng + Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh. + UBND các xã, phường + Các tổ chức, cá nhân có liên quanđến việc thực hiện chế độ báo cáo.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Quý II/2026	Các Cơ quan có liên quan	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		ban hành kèm theo Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; **(3)** Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh Yên Bái Quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Yên Bái					
9	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập và việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần thiết phải ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh để quy định thống nhất định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thay thế cho Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Phạm vi điều chỉnh + Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ đất đai áp dụng cho việc xây dựng các CSDL thành phần của CSDL đất đai + Định mức kinh tế - kỹ thuật này là căn cứ để tính đơn giá sản phẩm xây dựng CSDL đất đai; làm căn cứ giao dự toán và quyết toán giá trị sản phẩm hoàn thành. Đối tượng áp dụng: Định mức kinh tế - kỹ thuật này áp dụng cho các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng CSDL đất đai theo quy định hiện hành của pháp luật về đất đai sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	
10	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, điều chỉnh bảng	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập và việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần thiết phải ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh để quy định thống nhất	- Phạm vi điều chỉnh + Định mức kinh tế - kỹ thuật là căn cứ để xây dựng đơn giá và dự toán kinh phí xây dựng, điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất theo khu vực, vị trí và xác định giá	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	giá đất và định giá đất cụ thể thuộc lĩnh vực quản lý đất đai sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất và định giá đất cụ thể thuộc lĩnh vực quản lý đất đai sử dụng ngân sách nhà nước thay thế cho 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 56/2025/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất và định giá đất cụ thể thuộc lĩnh vực quản lý đất đai sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Yên Bái ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái.	đất cụ thể áp dụng cho một số công việc cụ thể - Đối tượng áp dụng + Các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; + Các tổ chức tư vấn xác định giá đất; + Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc xây dựng đơn giá và dự toán kinh phí xây dựng, điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất theo khu vực, vị trí đất và định giá đất cụ thể theo quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.				
11	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về phân công trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước do tỉnh Lào Cai quản lý	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời để thống nhất thực hiện việc quản lý nhà nước về an toàn hồ đập trên đia bàn toàn tỉnh, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh để thay thế Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh Lào Cai Ban hành Quy định về phân công trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước do tỉnh Lào Cai quản lý	Phạm vi điều chỉnh: Quy định này phân công trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa thủy lợi và quản lý, khai thác và sử dụng đất, mặt nước trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước (bao gồm hồ chứa thủy lợi, thủy điện) trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Đối tượng áp dụng: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến an toàn đập, hồ chứa nước, các chủ sở hữu công trình	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
			thủy điện trên địa bàn tỉnh Lào Cai				
12	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập và việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần thiết phải ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh để quy định thống nhất định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thay thế cho Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Phạm vi điều chỉnh: quy định định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lào Cai Đối tượng áp dụng: + Các đơn vị quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. + Các cơ quan quản lý nhà nước	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	
13	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu Hội đồng nhân dân và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tìn hình thực tế của địa phương và việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, phù hợp với quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cần thiết ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu Hội đồng nhân dân và người hoạt động không chuyên trách để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh, đồng thời thay thế Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 Ban hành Quy định một số nội dung về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu Hội đồng nhân dân và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn tỉnh Lào Cai	- Phạm vi điều chỉnh Quy định này quy định một số nội dung tổ chức và quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu Hội đồng nhân dân và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng + Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi tắt là các cơ quan Đảng, đoàn thể) và các cơ quan Nhà nước ở cấp tỉnh, cấp xã; + Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. + Các đối tượng khác	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	
14	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và việc thực hiện mô hình	- Phạm vi điều chỉnh: quy định về nguyên tắc, cách thức quản lý, cập nhật,	Sở Nội vụ	Các cơ quan có	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	Ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, sử dụng, khai thác, phê duyệt dữ liệu, thông tin của Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Lào Cai	chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thống nhất hoạt động quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủ ban nhân dân tỉnh, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh Lào Cai Ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, sử dụng, khai thác, phê duyệt dữ liệu, thông tin của Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Lào Cai	sử dụng, khai thác, phê duyệt dữ liệu, thông tin của Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng + Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lào Cai; Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; UBND các xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh. + Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức nhà nước		liên quan		
15	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý, sử dụng và bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thống nhất quản lý hạ tầng công nghệ thông tin và cơ sở sở dữ liệu, cần ban hành văn bản của Uỷ ban nhân dân để thay thế 03 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 ban hành Quy định quản lý, sử dụng và bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/5/2012 ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai; **(3)** Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Trung tâm Tích hợp dữ liệu	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc quản lý, khai thác sử dụng và bảo trì Mạng thông tin tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp; các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã; các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai và các tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng Mạng thông tin tỉnh Lào Cai.	Sở Khoa học và công nghệ	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		tỉnh Yên Bái					
16	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thống nhất quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân hàng chính sách, cần ban hành văn bản của Uỷ ban nhân dân tỉnh để thay thế Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh Yên Bái Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Yên Bái	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Lào Cai - Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	
17	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động thẩm định bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội động thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các hội đồng trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thống nhất nội dung chi và mức chi cho hoạt động thẩm định bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội động thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các hội đồng, cần ban hành văn bản của Uỷ ban nhân dân để thay thế Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tinh Yên Bái Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động thẩm định bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội động thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các hội đồng trên địa bàn tỉnh Yên Bái	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai - Đối tượng áp dụng + Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất; + Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	
18	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai	- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về hành lang bảo vệ đê cấp IV,	Sở Nông nghiệp và	Các cơ quan có	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	hành quy định về hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Lào Cai	cấp, đồng thời để thống nhất về hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc quy định về hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Yên Bái	cấp V trên địa bàn tỉnh Lào Cai - Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến đê điều và chỉ giới hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Môi trường	liên quan		
19	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thống nhất định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai triên địa bàn tỉnh, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 53/2025/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai	- Phạm vi điều chỉnh: Định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai áp dụng cho các công việc như Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai; Điều tra, đánh giá thoái hoá đất; Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất. - Đối tượng áp dụng: Định mức này áp dụng cho các cơ quan quản lý nhà nước, các công ty, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc điều tra, đánh giá đất đai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	
20	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định một số nội dung về hỗ trợ đất ở và định mức đất sản xuất để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thống nhất mức hỗ trợ đất ở và định mức đất sản xuất để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm **(1)** Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định một số nội dung	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định một số nội dung về hỗ trợ đất ở và định mức đất sản xuất để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: + Hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ đất ở, đất sản xuất theo quy định + Các cơ quan thực hiện chức năng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	giai đoạn 2021-2030	về hỗ trợ đất ở và định mức đất sản xuất để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức bình quân diện tích đất sản xuất làm cơ sở hỗ trợ đất sản xuất để thực hiện quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	quản lý nhà nước về đất đai và các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất.				
21	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc ghi sổ kế toán; thời gian, tỉ lệ tính hao mòn; thời gian, tỉ lệ trích khấu hao đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung và tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thống nhất quy định việc ghi sổ kế toán; thời gian, tỉ lệ tính hao mòn; thời gian, tỉ lệ trích khấu hao đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung và tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định 23/2025/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định việc ghi sổ kế toán; thời gian, tỉ lệ tính hao mòn; thời gian, tỉ lệ trích khấu hao đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung và tài sản kết	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc ghi sổ kế toán; thời gian, tỉ lệ tính hao mòn; thời gian, tỉ lệ trích khấu hao đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung và tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Lào Cai do Nhà nước đầu tư, quản lý giao cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý theo quy định - Đối tượng áp dụng: áp dụng đối với cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung và tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Lào	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Yên Bái	Cai				
22	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường; cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thống nhất quy định việc thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường; cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 21/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường; cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 28/7/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu tài nguyên mô trường tỉnh Yên Bái.	Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường gồm: Thông tin, dữ liệu đất đai, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, đo đạc và bản đồ, viễn thám; cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thu thập, quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường. - Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân (sau đây gọi chung là các tổ chức, cá nhân) có liên quan đến hoạt động thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	
23	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm; đơn	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất Quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm; đơn giá thuê đất đối với phần diện tích đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh cần	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định về tỷ lệ phần trăm *(%)* tính đơn giá thuê đất, đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, đơn giá thuê đất đối với phần diện tích đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	giá thuê đất đối với phần diện tích đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai	ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND tỉnh Lào Cai Quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm; đơn giá thuê đất đối với phần diện tích đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND tỉnh Yên Bái Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm không thông qua hình thức đấu giá, đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái	+ Người sử dụng đất theo quy định tại Luật Đất đai được Nhà nước cho thuê đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh quyết định cho thuê đất thuộc trường hợp phải nộp tiền thuê đất. + Các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực đất đai, các cơ quan có chức năng xây dựng, điều chỉnh, xác định giá đất cụ thể. + Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.				
Thực hiện xử lý trong Quý III/2026							
24	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để quản lý thống nhất lực lượng thanh niên trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Lào Cai	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định về nguyên tắc, nội dung quản lý nhà nước về thanh niên, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh; - Đối tượng điều chỉnh: áp dụng đối với các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức chính trị-xã hội và cá nhân (gọi chung là cơ quan tổ chức, cá nhân) có liên quan đến việc tổ chức, quản lý đối với thanh niên trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Quý III/2026	
25	Quyết định của Ủy	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định phạm vi	Sở Nông	Các cơ	Quý	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Lào Cai	của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để quy định thống nhất định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 38/2018//QĐ-UBND ngày 29/11/2018 Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thuỷ lợi và cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Yên Bái	vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi đang triển khai xây dựng hoặc đang lập dự án đầu tư và công trình đã xây dựng, được đưa vào quản lý và khai thác trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	nghiệp và Môi trường	quan có liên quan	III/2026	
Thực hiện xử lý trong Quý IV/2026							
26	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để quản lý thống nhất lực lượng thanh niên trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc ban hành Quy chế giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định về thực hiện quyên, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng. + Doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lào Cai + Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp; người đại diện phần vốn nhà nước và người đại diện phần vốn của doanh nghiệp + Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả và xếp loại, công khai thông tin tài chính đối với các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước tại địa phương	đối với doanh nghiệp nhà nước.				
27	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 quy định về trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều, khoản của Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định thi hành luật đất đai trên địa bàn tỉnh Yên Bái	- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng + Cơ quan nhà nước, đơn vị được giao quản lý, khai thác quỹ đất có quyền hạn, trách nhiệm, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai. + Người sử dụng đất theo quy định tại Luật Đất đai + Cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến việc quản lý, khai thác, sử dụng đất đai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính; các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
28	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ % chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất quy định bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ % chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của UBND tỉnh Lào Cai quy định bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ % chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ áp dụng trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: + Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động mua bán, chuyển nhượng tài sản là nhà thuộc đối tượng phải nộp lệ phí trước bạ theo quy định. + Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thu lệ phí trước bạ đối với nhà	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		bạ trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND tỉnh Yên Bái ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Yên Bái	theo quy định tại Quyết định này.				
29	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động và phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất Quy chế tổ chức, hoạt động và phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động và phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh Yên Bái ban hành Quy định tiêu chí phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Yên Bái	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định về tổ chức, hoạt động và phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: + Thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường + Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng tổ dân phố; + Cộng đồng dân cư tại thôn, tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
30	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1)** Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức giới hạn các thông số chất lượng đối với nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: Quy chuẩn này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện một phần hoặc tất cả các hoạt động khai thác, sản xuất, truyền dẫn, bán buôn, bán lẻ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh (gọi tắt là đơn vị cấp nước); các cơ quan quản lý nhà nước về thanh tra, kiểm tra, giám	Sở Y tế	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Yên Bái	sát chất lượng nước sạch; các phòng thử nghiệm và tổ chức chứng nhận các thông số chất lượng nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.				
31	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt sử dụng nhiên liệu dầu diesel trên địa bàn tỉnh Lào Cai;	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh, là cơ sở pháp lý để cơ quan nhà nước nghiệm thu,, thanh quyết toán các tuyến bus theo hợp đồng đã kỹ kết, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 quyết định gồm: **(1) Q**uyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Ban hành Quy định về Định mức KTKT áp dụng trong hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành quy định về Định mức KTKT áp dụng trong hoạt động VT hành khách CC bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lào Cai	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lào Cai;	Sở Xây dựng	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
32	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnhVề việc ban hành quy	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất quy	- Phạm vi điều chỉnh: quy định chế độ trang bị, sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	định chế độ trang bị, sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính sự nghiệp tỉnh Lào Cai	định chế độ trang bị, sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính sự nghiệp cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 322/2003/QĐ-UB ngày 25/7/2003 Về việc ban hành quy định chế độ trang bị, sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính sự nghiệp	cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính sự nghiệp - Đối tượng áp dụng: cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính sự nghiệp tỉnh Lào Cai				
33	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về công khai chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất Quy định về công khai chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 26/01/2015 Ban hành Quy định về công khai chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Lào Cai	- Phạm vi điều chỉnh: công khai các chế độ, chính sách (trong quá trình soạn thảo để trình cấp có thẩm quyền thông qua; chế độ, chính sách đã được ban hành) liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức. Việc thực hiện chế độ, chính sách trong các cơ quan, đơn vị - Đối tượng áp dụng: Các cơ quan của Đảng, Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
34	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai	đào tạo cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai	+ Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động. + Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.				
35	Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh quy định cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh Lào Cai quy định cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Lào Cai	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định về cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: Các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trong nước và các tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
36	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định đặc điểm kinh tế kỹ thuật giống phục vụ sản xuất nông nghiệpthực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất đặc điểm kinh tế kỹ thuật giống phục vụ sản xuất nông nghiệ pthực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định đặc điểm kinh tế kỹ thuật giống phục vụ sản xuất nông nghiệpthực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lào Cai	- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định đặc điểm kinh tế kỹ thuật giống phục vụ sản xuất nông nghiệp thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh giống phục vụ sản xuất nông nghiệp phải thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
37	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xếp hạng đối với	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân	- Phạm vi điều chỉnh: quy định việc xếp hạng đối với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lào Cai và quy định mức phụ cấp chức vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lào Cai và quy định mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo ngành Kiểm lâm tỉnh Lào Cai	dân tỉnh thay thế Quyết định số 08/2010/QĐ-UBND ngày 11/6/2010 Về việc xếp hạng đối với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lào Cai và quy định mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo ngành Kiểm lâm tỉnh Lào Cai	lãnh đạo ngành Kiểm lâm của tỉnh. - Đối tượng áp dụng: Chi cục kiểm lâm tỉnh và các cơ quan có liên quan				
38	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định mức giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng chính sách tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai quản lý	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất mức giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng chính sách tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Ban hành quy định mức giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng chính sách tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai quản lý	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho các đối tượng chính sách tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai quản lý. - Đối tượng áp dụng: Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý và sử dụng dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai quản lý.	Sở Y tế	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
39	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại một số	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các suối trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn	- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại một số vị trí suối trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: áp dụng đối với	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	vị trí suối trên địa bàn tỉnh Lào Cai	bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 Quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các suối trên địa bàn tỉnh Yên Bái	các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến cấp báo động lũ trên các suối thuộc địa bàn tỉnh Yên Bái. Các cơ quan, đơn vị phòng chống thiên tai trong tỉnh; các tổ chức, cá nhân khác có hoạt động liên quan đến cấp báo động lũ trên các suối thuộc địa bàn tỉnh Lào Cai.				
40	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế quản lý, vận hành Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Ban hành Quy chế quản lý, vận hành Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng tỉnh Yên Bái	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc quản lý, vận hành Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia quản lý, vận hành Trung tâm SOC tỉnh Lào Cai	Công an tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
41	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời để thực hiện thống nhất tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh cần ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế các quyết định gồm **(1)** Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh Lào Cai quy định tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích đối với khai thác khoáng sản	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Đối tượng áp dụng + Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Thuế tỉnh và các cơ quan khác có liên quan đến việc xây dựng, thực hiện xác định tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật,	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
		trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Yên Bái	khoáng chất có ích đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai. + Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thuộc đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường theo quy định.				
42	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp việc tiếp nhận bàn giao quản lý trong các khu đô thị trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập và phù hợp với quy định tại Điều 38 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP về quản lý đầu tư phát triển đô thị được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP cần thiết ban hành văn bản mới của Ủy ban nhân dân tỉnh để thống nhất phân cấp quản lý nhà nước đối với các khu đô thị trên địa bàn tỉnh Lào Cai, thay thế cho 02 quyết định do Ủy ban nhân dân hai tỉnh trước sáp nhập ban hành gồm **(1)** Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định phân cấp việc tiếp nhận bàn giao quản lý trong các khu đô thị trên địa bàn tỉnh Lào Cai; **(2)** Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Quy định về bàn giao và tiếp nhận công trình hạ tầng kỹ thuật của các dự án khu đô thị, khu nhà ở trên địa bàn tỉnh Yên Bái	- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định phân cấp việc tiếp nhận bàn giao quản lý trong các khu đô thị trên địa bàn tỉnh Lào Cai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Khoản 4 Điều 38 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị được sửa đổi bởi khoản 8 Điều 4 Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Đối tượng áp dụng: + Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã phường + Chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đầu tư xây dựng khu đô thị trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Sở Xây dựng	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	
43	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định xác định chi phí và	Để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sáp nhập, bảo đảm quy định thống nhất việc xác định chi phí và quản lý một số dịch vụ sự nghiệp công trên	Phạm vi điều chỉnh: quy định về xác định chi phí và quản lý một số dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh	Sở Xây dựng	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản đăng ký	Sự cần thiết ban hành	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc cơ quan trình	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	quản lý một số dịch vụ sự nghiệp công ích trên địa bàn tỉnh Lào Cai	địa bàn tỉnh, cần thiết ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Ban hành Quy định xác định chi phí và quản lý một số dịch vụ sự nghiệp công ích trên địa bàn tỉnh Lào Cai	phí chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Đối tượng áp dụng + Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ quản lý, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích sử dụng ngân sách nhà nước; + Các tổ chức, cá nhân được vận dụng, tham khảo các quy định tại Quyết định này để thực hiện các dịch vụ tương tự tại các khu vực khác.				